

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 72/2020/HS-ST
Ngày: 29-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thông và bà Cù Thị Như Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Minh T (T lùn), sinh năm 1993, tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Thôn 7, xã K, huyện G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T1 và bà Phạm Thị M; có vợ là Mai Thị Đài Tr và 01 con (03 tuổi); bị bắt tạm giữ ngày 06/6/2020, hiện đang tạm giam. Có mặt.

Những người làm chứng:

- Anh Nguyễn Lâm B, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn 4, xã K, huyện G, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

- Anh Trần Đình C, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ 8, phường T, thành phố N, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 04/6/2020, Cơ quan điều tra Công an thành phố tiến hành khám xét chỗ ở của Lại Văn L tại nhà nghỉ S thuộc tổ 7, phường P, phát hiện Lại Văn L cùng Phạm Minh T, Nguyễn Lâm B, Trần Đình C và Nguyễn Như K đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tiến hành khám xét, Cơ quan

điều tra đã phát hiện và thu giữ của Lại Văn L: 12,2435 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,8770 gam ma túy loại Ketamine và dụng cụ sử dụng ma túy. Thu giữ của Phạm Minh T 01 túi nilon, kích thước (2,7x1,8)cm, bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine.

T khai nhận, nguồn gốc ma túy là do T vừa mua của Lại Văn L với giá 500.000đ với mục đích để sử dụng, T cất giấu vào bên trong bao thuốc lá hiệu WAR HORSE của mình để trên giường trước chỗ ngồi, rồi cùng cả nhóm sử dụng ma túy.

*** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:**

- 01 túi nilon được hàn kín, kích thước (2,7x1,8)cm, bên trong có chứa chất rắn màu trắng được niêm phong trong bì thư số 03;
- 01 gói thuốc lá hiệu WAR HORSE, bên trong có 09 điếu thuốc lá.

Tại bản kết luận giám định số 70/KLMT-PC09 ngày 10/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông: Tinh thể màu trắng đựng trong túi nilon được niêm phong trong bì thư số 03 là ma túy loại Methamphetamine khối lượng là 0,1862 gam. Hoàn trả sau giám định 0,1368 gam.

Bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã truy tố bị cáo Phạm Minh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Minh T từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Đối với ma túy hoàn trả sau giám định đề nghị tịch thu, tiêu hủy.
- Đối với 01 gói thuốc lá hiệu WAR HORSE là đồ vật T cất giấu ma túy đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/6/2020, qua khám xét tại nhà nghỉ Sao Mai thuộc tổ 7, phường Nghĩa Phú, thành phố Gia Nghĩa phát hiện Phạm Minh T có hành vi cất giấu trái phép 0,1862 gam chất ma túy loại Methamphetamine. Số ma túy này T mua của Lại Văn L với giá 500.000đ để sử dụng.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

c) ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] *Hội đồng xét xử xét thấy:* Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước; gây mất trật tự an ninh xã hội. Bị cáo là người nghiện, biết rõ ma túy là chất làm tổn hại đến sức khỏe con người và là nguyên nhân của nhiều tệ nạn xã hội nhưng vẫn cất giấu để sử dụng. Nhận thấy hành vi này là nguy hiểm, xuất phát từ lối sống thiếu lành mạnh của bị cáo, bị dư luận lên án gay gắt. Vì vậy, cần phải xử phạt mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ do bị cáo gây ra; cách ly bị cáo ra ngoài xã hội để răn đe và là hình thức giáo dục chung cho mọi người.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để thể hiện tính chất khoan hồng của pháp luật Việt Nam.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với vật chứng là ma túy hoàn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 gói thuốc lá hiệu WAR HORSE là đồ vật T dùng để cất giấu ma túy, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với Lại Văn L, T khai nhận số ma túy trên là T mua của L. Tuy nhiên, ngoài lời khai của T, không có bất cứ tài liệu nào để chứng minh việc L đã bán ma túy cho T, vì vậy không đủ căn cứ để xử lý Lại Văn L về hành vi mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án này. Hiện, L đang bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Mua bán trái phép chất ma túy*” trong vụ án khác; Đối với Nguyễn Như K, hiện đang bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”; Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Lâm B, Trần Đình C, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến Công an phường Nghĩa Thành để xử lý hành chính theo quy định là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đối với bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Phạm Minh T (tên gọi khác: T lùn)** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh T **01 (một) năm 03 (ba)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 06/6/2020.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy ma túy hoàn lại sau giám định và 01 gói thuốc lá hiệu WAR HORSE.

(*Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa ngày 29/9/2020*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Minh T phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TP Gia Nghĩa;
- Phòng PC 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Tổ hồ sơ nghiệp vụ Công an TP. Gia Nghĩa;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TP Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, Hồ sơ THA HS; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Thị Yến